

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3686/UBND-TN&MT
V/v công khai điều chỉnh, bổ sung
Kế hoạch sử dụng đất năm 2023
huyện Gia Lâm

Gia Lâm, ngày 15 tháng 11 năm 2023

Kính gửi:

- Văn phòng HĐND-UBND Huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Điều 48 Luật Đất đai 2013 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018); Quyết định số 5494/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của UBND Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm, UBND huyện giao nhiệm vụ tổ chức công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm như sau:

1. Văn phòng HĐND-UBND huyện:

Thực hiện công khai điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm trên trang thông tin điện tử của UBND Huyện và tại trụ sở UBND Huyện, thời gian công khai **đến hết ngày 31/12/2023**.

2. UBND các xã, thị trấn:

Tổ chức công khai điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm tại trụ sở UBND xã, thị trấn, thời gian công khai **đến hết ngày 31/12/2023**.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND Huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện việc công khai điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm theo quy định.

(UBND huyện gửi kèm theo văn bản này bản photo Quyết định số 5494/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của UBND Thành phố để các đơn vị thực hiện việc công khai theo quy định).

Ủy ban nhân dân Huyện yêu cầu phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng HĐND-UBND Huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc việc công khai Kế hoạch sử dụng đất theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TN&MT;
- Đ/c Chủ tịch UBND Huyện;
- Lưu: VT, TN&MT



Dương Viết Cường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5494/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất, điều chỉnh giảm Danh mục dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6529/TTr-STNMT-QHKHSDD ngày 24/8/2023, Tờ trình bổ sung số 7912/TTrBS-STNMT-QHKHSDD ngày 16/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 như sau:

1. Bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm:

- Đưa ra khỏi Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm: 0 dự án.

- Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm: 25 dự án (gồm 03 dự án điều chỉnh quy mô; 22 dự án bổ sung mới), diện tích 109,09 ha.

(Có danh mục kèm theo)

2. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2023:

a. Chỉ tiêu sử dụng đất:

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
1	Đất nông nghiệp	NNP	4.874,21	41,79
1.1	Đất trồng lúa	LUA	1.785,99	15,31
-	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	1.471,33	12,61
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	1.391,56	11,93
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	921,47	7,90
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	259,69	2,23
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	497,81	4,27
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	6.618,36	56,74
2.1	Đất quốc phòng	CQP	103,23	0,89
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	123,24	1,06
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	380,06	3,26
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	2.486,13	21,31
-	Đất giao thông	DGT	1.413,28	12,12
-	Đất thủy lợi	DTL	403,35	3,46
-	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	26,53	0,23
-	Đất xây dựng cơ sở giáo dục đào tạo	DGD	373,97	3,21
-	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	32,60	0,28
-	Đất chợ	DCH	35,52	0,30
-	Đất công trình công cộng khác	DCK	10,56	0,09
2.12	Đất khu vui chơi giải trí công cộng	DKV	120,42	1,03
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	1.449,94	12,43
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	684,61	5,87

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	23,57	0,20
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	198,82	1,70

b. Kế hoạch thu hồi đất bổ sung năm 2023:

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp	NNP	621,55
1.1	Đất trồng lúa	LUA	280,05
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC</i>	<i>204,06</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	118,03
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	128,07
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	58,11
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	37,28
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	224,34
2.1	Đất quốc phòng	CQP	6,25
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	5,17
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	23,73
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	134,25
-	Đất giao thông	DGT	38,60
-	Đất thủy lợi	DTL	80,73
-	Đất xây dựng cơ sở văn hóa	DVH	2,27
-	Đất xây dựng cơ sở giáo dục đào tạo	DGD	6,26
-	Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	0,82
-	Đất chợ	DCH	0,30
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	17,85
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	0,23
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	6,78

c. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất bổ sung năm 2023:

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp	NNP/PNN	885,22
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	379,34
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC/PNN</i>	<i>303,35</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	212,28
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	165,15
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	69,48
1.5	Đất nông nghiệp khác	NKH/PNN	58,97
2	Đất phi nông nghiệp không phải đất ở chuyển sang đất ở	PKO/OCT	44,15

3. Điều chỉnh số dự án và diện tích ghi tại Điểm e Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 thành: 163 dự án với tổng diện tích 1.176,20 ha.

4. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 823/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: /

- Như Điều 2;
- Bộ TN&MT;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VP UBND: C/PVP, TNMT;
- Lưu: VT, TNMT. /w

56768-5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH Cát
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023 HUYỆN GIA LÂM

(Kèm theo Quyết định số: 5494/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
A	Các dự án có trong Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố			92,22	19,49	88,14	-		-
I	Các dự án có trong Biểu 3a: danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án vốn ngân sách thu hồi đất năm 2023			27,27	13,56	26,39	-		-
1	Đầu tư xây dựng tuyến đường quy hoạch nối từ cụm làng nghề tập trung Bát Tràng kết nối với đường Giáp Hải, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm	DGT	Trung tâm PTQĐ huyện Gia Lâm	0,92	-	0,53	xã Bát Tràng, xã Đa tón	- Thời gian thực hiện: 2021-2023; - NQ số: 36/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của HĐND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt chủ trương đầu tư; - NQ số: 14/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của HĐND huyện Gia Lâm về điều chỉnh CTĐT;	Tăng quy mô dự án 0,39 ha

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
2	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ trường THCS Trâu Quý đến đường Đông Dư - Dương Xá, huyện Gia Lâm	DGT	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	1,65	0,68	1,16	TT Trâu Quý	- Thời gian thực hiện: 2021-2024; - Quyết định số: 7982/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án: Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ trường THCS Trâu Quý đến đường Đông Dư - Dương Xá, huyện Gia Lâm;	Tăng quy mô dự án 0,62 ha
3	Xây dựng trường tiểu học Đa Tốn cơ sở 2, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm	DGD	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	0,90	-	0,90	xã Đa Tốn	- Thời gian thực hiện: 2021-2023; - QĐ số: 50/QĐ-BQLDA ĐTXD ngày 16/02/2023 của Ban QLDA ĐTXD V/v Phê duyệt bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình; - QĐ số: 3934/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Xây dựng trường tiểu học Đa Tốn cơ sở 2, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm;	-
4	Xây dựng trường mầm non Đa Tốn tại thôn Ngọc Động, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm	DGD	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	1,00	-	1,00	xã Đa Tốn	- Thời gian thực hiện: 2020-2024; - QĐ số: 7580/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt điều chỉnh báo	-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
								cáo nghiên cứu khả thi xây dựng dự án Xây dựng trường mầm non Đa Tồn tại thôn Ngọc Động, xã Đa Tồn, huyện Gia Lâm;- QĐ số: 4016/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Xây dựng trường mầm non Đa Tồn tại thôn Ngọc Động, xã Đa Tồn, huyện Gia Lâm;	
5	Cải tạo ao, hồ tạo cảnh quan môi trường trên địa bàn xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm	DGT	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	0,20	-	0,20	xã Đặng Xá	- Thời gian thực hiện: 2021-2023; - QĐ 4311/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND huyện Gia Lâm v/v Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi ĐTXD dự án: Cải tạo ao, hồ tạo cảnh quan môi trường trên địa bàn xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm; - NQ số: 30/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt và điều chỉnh bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND huyện;	-
6	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ đê hữu Đuống qua đường 181 đến trường	DGT	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	1,15	0,85	1,15	xã Kim Sơn	- Thời gian thực hiện: 2022-2024 (CV số: 4234/UBND-QLDA ĐTXD ngày 30/11/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận thời	-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
	mâm non Kim Sơn, huyện Gia Lâm							gian thực hiện đối với các dự án đang chuẩn bị đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm); - NQ số: 13/NQ-HĐND ngày 24/9/2019 của HĐND huyện Gia Lâm V/v cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc thẩm quyền của HĐND huyện;	
7	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ thôn Linh Quy Bắc đến đường 181, huyện Gia Lâm	DGT	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	1,50	1,50	1,50	xã Kim Sơn	- Thời gian thực hiện: 2022-2024 (CV số: 4234/UBND-QLDA ĐTXD ngày 30/11/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v Chấp thuận thời gian thực hiện đối với các dự án đang chuẩn bị đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm);- NQ số: 13/NQ-HĐND ngày 24/9/2019 của HĐND huyện Gia Lâm V/v cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc thẩm quyền của HĐND huyện;	-
8	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ thôn Linh Quy Bắc đến đường kênh dài, huyện Gia Lâm	DGT	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	2,00	1,70	2,00	xã Kim Sơn	- Thời gian thực hiện: 2022-2024 (CV số: 4234/UBND-QLDA ĐTXD ngày 30/11/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v Chấp thuận thời gian thực hiện đối với các dự án đang chuẩn bị đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm); - NQ số: 13/NQ-HĐND ngày 24/9/2019 của	-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
								HĐND huyện Gia Lâm V/v cho ý kiến, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án thuộc thẩm quyền của HĐND huyện;	
9	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch từ khu đấu giá X1 Yên Thường đến đường Phan Đăng Lưu - Yên Thường, huyện Gia Lâm	DGT	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	2,40	2,23	2,40	xã Yên Thường	- Thời gian thực hiện 2021-2023; - NQ số: 30/NQ-HĐND ngày 24/9/2019 của HĐND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt và điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND huyện;	-
10	Xây dựng tuyến đường 179 theo quy hoạch từ đê Phù Đồng đến hết địa phận huyện Gia Lâm	DGT	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	7,15	0,20	7,15	xã Phù Đồng, xã Ninh Hiệp	- Thời gian thực hiện: 2022-2025; - NQ số: 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của HĐND TP. Hà Nội V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; - QĐ số: 4068/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND TP. Hà Nội V/v Phê duyệt Chỉ giới đường đỏ tuyến đường 179 từ đê Tả Đống đến hết địa phận huyện Gia Lâm, tỷ lệ 1/500;	-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
11	Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất KK, xã Kiêu Ky, huyện Gia Lâm	ONT	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	3,32	2,30	3,32	xã Kiêu Ky	- Thời gian thực hiện: 2020-2023- QĐ số: 1696/QĐ-UBND ngày 27/04/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất KK. xã Kiêu Ky. huyện Gia Lâm;- QĐ số: 8792/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của UBND Huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư: Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất để xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất KK. xã Kiêu Ky. huyện Gia Lâm; Văn bản số 4461/UBND-QLDA ĐTXD ngày 20/12/2021 chấp thuận điều chỉnh thời gian THDA;	-
12	Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất khu đất CCKO1-8 thuộc quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Dốc Hội - Đại học nông nghiệp I và chỉnh	TMD	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	1,68	1,49	1,68	xã Cổ Bi	- Thời gian thực hiện: 2020-2023; - Văn bản số 4461/UBND-QLDA ĐTXD ngày 20/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận điều chỉnh thời gian thực hiện dự án với các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm; - QĐ số: 8098/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh	-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
	trang đô thị tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm							dự án đầu tư dự án giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu chức năng CCKO1-8 thuộc quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Dốc Hội - Đại học Nông Nghiệp I; - QĐ số: 8069/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án đầu tư dự án giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu chức năng CCKO1-8 thuộc quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Dốc Hội - Đại học Nông Nghiệp I;	
13	Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng các khu đất thuộc quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Dốc Hội - Đại học nông nghiệp I và quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường 179 và chỉnh trang đô thị tại xã Kiêu Ky, Cổ Bi và thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm	TMD	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	1,84	1,61	1,84	xã Cổ Bi, X. Kiêu Ky, TT. Trâu Quỳ	- Thời gian thực hiện: 2020-2023;- QĐ số: 3936/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Giải phóng mặt bằng phục vụ đấu giá quyền sử dụng các khu đất thuộc quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Dốc Hội - Đại học nông nghiệp I và quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường 179 và chỉnh trang đô thị tại xã Kiêu Ky, Cổ Bi và thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm;	-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
14	Giải phóng mặt bằng phục vụ đầu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C8-C9, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm	TMD	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	0,90	0,90	0,90	xã Yên Viên	- Thời gian thực hiện: 2020-2023; - QĐ số: 1706/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Giải phóng mặt bằng phục vụ đầu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C8-C9, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm; - Văn bản số 4461/UBND-QLDA ĐTXD ngày 20/12/2021 chấp thuận điều chỉnh thời gian THDA với các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Gia Lâm; - QĐ số: 8020/QĐ-UBND ngày 15/10/2020 V/v phê duyệt dự án đầu tư: Giải phóng mặt bằng phục vụ đầu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu đất C8-C9, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm;	-
15	Giải phóng mặt bằng phục vụ đầu giá quyền sử dụng đất để xây dựng công trình phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị tại khu	TMD	Ban QLDA ĐTXD Gia Lâm	0,66	0,10	0,66	xã Đa Tốn	- Thời gian thực hiện: 2020-2023;- QĐ số: 837/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất C19 tại	-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
	đất C19, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm							xã Đa Tốn. huyện Gia Lâm;- Văn bản số 4461/UBND-QLDA ĐTXD ngày 20/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận điều chỉnh thời gian THDA;- Văn bản số 44252/UBND-QLDA ĐTXD ngày 01/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v chấp thuận chủ trương cho phép điều chỉnh ranh giới dự án, tổng mặt bằng và điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi dự án;- QĐ số: 8056/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt DA đầu tư dự án Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất C19 tại xã Đa Tốn. huyện Gia Lâm;- QĐ số: 2081/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của UBND huyện Gia Lâm phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất theo quy hoạch khu đất C19 tại xã Đa Tốn. huyện Gia Lâm;	
II	Các dự án có trong Biểu 4: Danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án vốn ngoài ngân sách thu hồi đất năm 2023			4,30	-	1,10	-		-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
1	Đầu tư xây dựng KĐT Gia Lâm	ODT	Công ty TNHH Đầu tư và phát triển đô thị Gia Lâm	4,30	-	1,10	TT Trâu Quỳ	- Thời gian: 2017-2025- CV số: 0561/2023/CV-PTDA ngày 21/4/2023 của Công ty TNHH đầu tư và phát triển đô thị Gia Lâm V/v bổ sung dự án Đầu tư xây dựng KĐT Gia Lâm vào kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Gia Lâm;- QĐ số: 2997/QĐ-UBND ngày 16/6/2018 của UBND thành phố Hà Nội V/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án KĐT Gia Lâm;- QĐ số: 2783/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của UBND thành phố Hà Nội V/v Phê duyệt quy hoạch chi tiết KĐT Gia Lâm, tỷ lệ 1/500;	-
III	Các dự án có trong Biểu 5: Danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư năm 2023			60,65	5,93	60,65	-		-
1	Khu nhà ở xã hội tập trung tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	ONT	Sở Xây dựng	53,10	-	53,10	xã Cổ Bi	- Công văn số: 3255/SXD-PTĐT ngày 18/5/2023 của Sở Xây dựng V/v đăng ký bổ sung 05 dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội vào Danh mục dự án thu hồi đất năm 2023;	-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
2	Khu nhà ở xã hội kết hợp bãi đỗ xe	ONT+DGT	Công ty cổ phần tập đoàn Housinco	7,55	5,93	7,55	xã Cổ Bi	- CV số: 24/CV-KHDA ngày 28/4/2023 của công ty cổ phần tập đoàn Housinco V/v Đăng ký dự án "Khu nhà ở xã hội kết hợp bãi đỗ xe" tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 trên địa bàn huyện Gia Lâm; - QĐ số: 0427/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 của UBND tp. Hà Nội V/v phê duyệt quy hoạch chi tiết hai bên tuyến đường Dốc Hội - Đại học Nông Nghiệp, tỷ lệ 1/500;	-
B	Các dự án không phải báo cáo HĐND Thành phố thông qua			16,87	10,61	1,09	-		-
1	XD trụ sở Ban CHQS huyện	CQP	Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội	1,09	0,78	1,09	TT Trâu Quỳ, xã Đặng Xá	- Văn bản số: 11017/VP-ĐT ngày 20/11/2017 của Văn phòng UBND Thành phố;- Văn bản số: 2861/BTL-HC ngày 22/9/2022 của Bộ Tư lệnh thủ đô Hà Nội về việc đề nghị GPMB và cử cán bộ tham gia Hội đồng, Tổ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án xây dựng Doanh trại Ban CHQS huyện Gia Lâm/Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội.- Báo cáo số: 472/BC-BCH ngày 08/5/2023 của Ban CHQS huyện Gia Lâm về tiến độ thực hiện các nội dung về công tác	Tăng quy mô thêm 0,08 ha, tăng diện tích thu hồi 1,09 ha

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
								quân sự, quốc phòng theo Chương trình số 14-CTr/HU ngày 10/12/2020 của Huyện ủy Gia Lâm về đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn XH; tiếp tục XD huyện Gia Lâm thành khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc giai đoạn 2020-2025;	
2	Đấu giá quyền thuê đất tại khu Ga Phú Thụy, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm	SKC	Trung tâm PTQĐ huyện Gia Lâm	1,23	-	-	xã Dương Xá	- VB số: 4863/KH&ĐT-KTN ngày 10/10/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư V/v đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng công trình thương mại dịch vụ bãi đỗ xe để phục vụ cộng đồng dân cư và chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn tại ga Phú Thụy, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm;- Quyết định số 6848/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của UBND Huyện phê duyệt điều chỉnh dự án;- QĐ số: 1194/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tp Hà Nội V/v thu hồi đất;- Quyết định số 4566/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt dự án; Đã cắm mốc GPMB; Đã thực hiện hồi đất (Quyết định số 1194/QĐ-UBND ngày 12/3/2021); Đã hoàn thành công tác GPMB;	

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
3	Đề xuất dự án thương mại dịch vụ <i>Đặng Ngọc</i>	TMD	UBND huyện Gia Lâm	6,28	5,77	-	xã Dương Xá	- Quy định tại Điều 73, Điều 193 Luật Đất đai năm 2013. - Văn bản số 6601/STNMT-QHKHSDD ngày 08/9/2022, số 4858/STNMT-QHKHSDD ngày 22/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường. - Văn bản số 3078/STNMT-QHKHSDD ngày 05/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường. - Văn bản số 3580/UBND-TNMT ngày 25/10/2022 của UBND huyện Gia Lâm.	
4	Đề xuất dự án thương mại dịch vụ <i>Đặng Ngọc</i>	DGT	-	0,55	0,54	-	xã Kiêu Kỵ	- Quy định tại Điều 73, Điều 193 Luật Đất đai năm 2013. - Văn bản số 1006/STNMT-QHKHSDD ngày 22/02/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường. - Văn bản số 1894/QHKT-BSH ngày 28/4/2023 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc. - Văn bản số 972/UBND-TNMT ngày 06/4/2023 của UBND huyện Gia Lâm.	-

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
5	Đề xuất dự án thương mại dịch vụ	TMD	-	2,05	2,05	-	xã Đình Xuyên	- Quy định tại Điều 73, Điều 193 Luật Đất đai năm 2013; - Văn bản số 3247/STNMT-QHKHSDD ngày 11/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường. - Văn bản số 6404/STNMT-QHKHSDD ngày 21/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.	-
6	Đề xuất dự án thương mại dịch vụ	TMD	-	4,20	-	-	TT Trâu Quỳ	- Quy định tại Điều 73, Điều 193 Luật Đất đai năm 2013; - Văn bản số 3251/STNMT-QHKHSDD ngày 12/5/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường. - Văn bản số 6405/STNMT-QHKHSDD ngày 21/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.	-
7	Đề xuất dự án xây dựng Trường phổ thông trung học	DGD	-	1,47	1,47	-	xã Ninh Hiệp	- Quy định tại Điều 73, Điều 193 Luật Đất đai năm 2013; - Văn bản số 6292/STNMT-QHKHSDD ngày 17/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.	-

KH. PH. HN